TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ C**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **01**/2019/QĐST-DS.	*B, ngày 29 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2019, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2018/TLST-DS, ngày 24 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

NGUYÊN ĐƠN: Ngân hàng TMCP C.

Địa chỉ: đường T, quận H, thành phố H.

Người đại diện hợp pháp cho nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Mai P- Cán bộ phòng tổng hợp Ngân hàng TMCP C- chi nhánh C. Địa chỉ: đường P, phường T, quận N, thành phố C.

BỊ ĐƠN: Ông Lê Gia M.

Địa chỉ: chung cư, phường , quận , thành phố H.

Địa chỉ tạm trú: đường T, phường A, quận B, thành phố C.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về số nợ*: Ông Lê Gia M có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần C tổng số nợ tính đến ngày 14/01/2019 là 592.756.944đồng *(năm trăm chín mươi hai triệu, bảy trăm năm mươi sáu ngàn, chín trăm bốn mươi bốn đồng)* Trong đó bao gồm: nợ gốc 500.000.000 đồng *(năm trăm triệu đồng)*, nợ lãi trong hạn là 67.951.389đồng, nợ lãi quá hạn 24.805.556đồng và lãi phát sinh sau ngày 14/01/2019 theo lãi suất hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Trường hợp ông M không thực hiện thanh toán nợ theo thỏa thuận thì Ngân hàng sẽ yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự quận B, thành phố C phát mãi tài sản theo hợp đồng thế chấp các bên đã ký kết.

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần C đối với bà Trần Thị Lan T, do nguyên đơn rút yêu cầu.

- *Về phương thức và thời gian thanh toán*: các đương sự tự thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì sẽ do Cơ quan thi hành án dân sự quận B, thành phố C giải quyết theo thẩm quyền.

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực và nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp người có nghĩa vụ chậm thanh toán thì còn phải trả thêm lãi suất chậm trả theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*:

Ông Lê Gia M phải nộp 13.855.139 đồng *(mười ba triệu tám trăm năm mươi lăm ngàn một trăm ba mươi chín đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP C được nhận lại 12.584.000 đồng *(mười hai triệu năm trăm tám mươi bốn nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 009080 ngày 16/4/2018 tại Cơ quan Thi hành án dân sự quận B, thành phố C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận
- Các đương sự;
- VKSND Q.B;
- Chi cục THADS Q.B;
- TAND TP C;
- Lưu (hs, Vp, Ltd);

THẨM PHÁN

Phạm Thị Ánh